

Đoản khúc

huyền, tùy duyên và buông dao thành Phật

Minh Thông

Như huyền nghĩa là không thật. Trong nhà Phật mọi điều có (pháp hữu vi) đều không thật, ngay cả xác thân này. Bởi lẽ những điều có sanh ắt có ngày bị hoại diệt. Đó là lẽ tất nhiên. Ngay cả trái đất, mặt trời, ngân hà và vũ trụ này. Các nhà khoa học hiện đang nghiên cứu và tìm đường tỵ nạn lên Hỏa tinh, rồi lên Mộc tinh, còn sau nữa thì chưa tính. Chỉ biết rằng một thời gian mấy tỷ năm nữa, mặt trời sẽ đốt cháy dần trái đất, rồi đến sao Mộc, rồi các thiên thể khác trong Thái dương hệ. Cuối cùng mặt trời teo nhỏ dần, nhỏ dần thành một lỗ đen (black hole). Đến một lúc nào đó nổ bùng một cái (big bang), Thái dương hệ tan thành mây bụi. Vài tỷ năm sau một Thái dương hệ từ sau vụ nổ đó sẽ dần dần được hình thành.

Đã có một lúc tôi thắc mắc không biết lúc đó tôi sẽ tỵ nạn về đâu. Nếu mang thân chư thiên, chư thiên cũng có các tầng trời của chư thiên và vũ trụ của chư thiên, trong hoàn cảnh Thái dương hệ này nổ tung, hay nói cách khác, cõi Súc sanh và cõi Người nổ tung, điều đó cũng có nghĩa là các cõi liên hệ khác, cõi Ngạ quỷ, rồi toàn cõi Dục giới (6 tầng), toàn cõi Sắc giới (18 tầng) và Vô sắc giới (4 tầng) cũng sẽ phải dần dần sụp đổ. Không biết các chư Thiên rồi sẽ đi về đâu. Chạy qua một Tiểu thiên khác, qua một

Thái dương khác?

Có lẽ. Nhưng ai biết được. Dù gì thì đó cũng là chuyện mấy tỷ năm nữa. Dù gì thì chuyện đó mình cũng không thể nào quyết định chút gì được. Thôi thì đành tùy duyên.

Lại cũng tùy duyên!

Nhưng thế nào là tùy duyên nhỉ?

Lúc nào thì tùy duyên?

Nếu có những lúc cần tùy-duyên thì cũng có những lúc cần không tùy duyên.

Lúc nào thì cần không-tùy-duyên?

Tùy duyên đúng nghĩa là “tùy thuận nhân duyên”, nghĩa là nương theo điều kiện của người khác mà giúp họ nương tựa tìm đường quay về Tam bảo. Chỉ thế thôi và chỉ dùng trong trường hợp này. Lâu dần tùy duyên thay hình đổi dạng và dùng theo nghĩa “nương theo vào hoàn cảnh, điều kiện khác”. Hầu như khi gặp phải những chuyện vượt ngoài tầm tay với, những chuyện quá sức toan liệu, những chuyện mình không thể nào tới lui được nữa thì người ta phó mặc cho số mệnh, dùng một danh từ nhà Phật hiểu sai nghĩa để tô thêm vẻ nhiệm màu oai phong là “tùy duyên”.

Khi ấy hình như mình tô son thếp vàng cho sự đầu hàng của chính mình. Hình như mình cố tình che đậy sự yếu nhược của mình, nguy trang nó bằng một từ bóng bẩy để từ đó mình tự an lòng với sự thua

kém, yếu nhược của chính bản thân mình. Mình lừa dối chính mình. Lừa dối bằng cách đổ thừa cho ông Phật, “tùy duyên đi, Phật dạy tùy duyên mà!”.

Và thế là an tâm. Không cần bận lòng. Cho dù kết quả thế nào đi nữa!

Số mệnh thôi mà! Nghiệp quả đó! Đâu phải tại mình tùy duyên! Mình ứng xử đúng theo lời Phật dạy, còn chuyện khác là nhân quả trả vay.

Thằng con của tôi có cái bệnh cởi áo ra thì chỉ cởi một hai nút áo, chỉ đủ kéo qua lọt cái đầu thầy vào giỏ quần áo dơ cho mẹ nó giặt rồi lộn ra cho nó và xếp lại sau khi phơi khô. Tôi đã rầy nó từ lúc 5 – 6 tuổi cho đến bây giờ. Đã xé của nó 3 – 4 cái áo. Đã vợ chồng cãi vả vì cái bệnh này của nó. Đến nay nó 22 tuổi, vẫn chứng nào tật nấy. Một mỗi, tôi “tùy duyên”.

Anh bạn của tôi có thằng con xì ke, sau nhiều lần từ nhu tới cương đều không giúp thằng con vượt qua khỏi những cơn ghiền, anh đành “tùy duyên. Mày có nghiệp quá của mày. Ráng mà lãnh lấy!”. Mấy tháng sau thằng nhỏ “overdozed” (quá liều) tử nạn.

Cũng kiểu như vậy, hay tiến xa hơn một bước nữa trên con đường tùy duyên, chúng ta có thể trên căn bản “tùy duyên” nhắm mắt ngòai thiên

định sâu lắng, yên tâm niệm “A di đà Phật” trước 3 triệu người Campuchia chia bị Pol Pot thảm sát.

Chúng ta có thể hoàn toàn yên lòng làm Phật sự, rải tâm từ, hành hạnh Bồ tát, xây chùa, tạc tượng, làm hàng triệu công đức ... trước cảnh một phần ba dân Tây tạng bị sát hại vào thập niên 50, trước cảnh 3 ngàn người chết cùng một lúc ngày 9 – 11, ... trên cơ sở “tùy duyên”, tùy “nhân quả nghiệp báo”. Nhiều lắm thì chỉ thêm mấy buổi tụng kinh cầu siêu để rồi chúng ta được yên lòng tiếp tục rải tâm từ, hành Bồ tát hạnh, bồi dưỡng tâm đại bi!!!

Nhưng nếu không tùy duyên thì tùy cái gì? Làm cái gì? Ứng xử ra sao?

Đặt vấn đề tùy-duyên và không-tùy-duyên là đặt vấn đề trên hai đối cực.

Bởi vì chẳng thể chọn tùy-duyên hay không-tùy-duyên một cách cứng ngắt.

Phải chọn con đường trung đạo.

Trung đạo của tùy duyên lệ thuộc vào từng đối tượng, từng vấn đề cá biệt. Không có mô thức, định lý

chung. Nguyên tắc tổng quát chỉ là trung đạo, không có tùy duyên và cũng chẳng có không tùy duyên.

Tôi tùy duyên lúc này, nhưng không tùy duyên lúc khác. Tôi tùy duyên với người này nhưng không có nghĩa tôi phải tùy duyên với người khác trong cùng một trường hợp và hoàn cảnh. Đối với vấn đề này tôi tùy duyên tại thời điểm này, tại không gian này nhưng không có nghĩa là cùng vấn đề như vậy tôi sẽ phải chọn giải pháp tùy duyên tại thời điểm khác trong không gian khác.

Ở đây sự lựa chọn để quyết định của hành giả phải qua quá trình “hành thâm”. Không hành thâm mà đụng đầu tùy duyên đấy thì có ngày đi vào địa ngục. Đây là vấn đề trí huệ. Người tu cần có trí huệ, cần sử dụng tới trí huệ để đi đến quyết định sáng suốt. Nói như vậy không có nghĩa tôi đã tìm được giải pháp cho những vấn đề nan giải nêu trên hay tôi là người trí huệ. Vấn đề trên quá khó đối với tôi. Thú thật, trí huệ tôi còn bé tẹo, còn non yếu lắm vì còn mang bảng L trên con đường xa thẳm này. Chỉ là lạm bàn vậy thôi!

Người tu không phải là người buông xả. Nếu chỉ biết buông-xả mà không biết chỗ không-buông-xả thì có ngày đi vào địa ngục. Nếu chỉ biết buông-xả mà không biết chỗ không-buông-xả thì vĩnh viễn không bao giờ tiến được trên con đường giải thoát, vĩnh viễn không bao giờ tiến được trên con đường trí huệ.

Người tu không phải là người đầu óc vắng lặng, trống không. Nếu chỉ biết vắng lặng, trống không mà không biết hành thâm để chẻ sợi tóc thành triệu mảnh thì cũng có ngày sẽ rơi địa ngục hay trú xứ ở cõi phi phi tưởng.

Ở đây vấn đề cũng lại là trung đạo.

Đồng một ý như vậy, thế giới này là mộng chăng? Là huyễn chăng? Là không mộng, không huyễn chăng?

Cái ta có thật hay không thật? Là huyễn hay không huyễn?

Vân vân và vân vân.

Trung đạo! Vấn đề sẽ sáng tỏ.

Thế giới là thật, cái ta là thật.

Đúng.

Nhưng cũng có lúc cần bỏ cái thật đó vì nó có cái huyễn tồn tại bên trong. Đến một lúc nào đó cái thật ấy phải hoại diệt, nên nói là thật nhưng cũng có nghĩa là không phải là thật. Do vậy, nói “thật” cũng sai, mà nói “huyễn” cũng chẳng nhằm. Cái ta là có, nhưng đồng thời cái ta đến một lúc nào đó sẽ không còn, nên cái ta cũng là không có. Nên nói hoàn toàn có cũng không đúng, mà nói hoàn toàn không có cũng chẳng nhằm.

Tôi nhớ hoài câu dạy của thầy tôi: “Thà chấp có chứ đừng chấp không. Nếu chỉ biết chấp không mà không biết thật tướng của cái có thì con đường địa ngục đang mở ra trước mắt”.

Vậy thì trước khi học KHÔNG, nên học CÓ. Trước khi học “tùy duyên” nên học cách đối phó vấn đề cho “tới chí”, nên học “không tùy duyên”. Chỉ có như vậy chúng ta mới tới lui tùy-duyên và không-tùy-duyên, tới lui với “không” cùng “có”, với “buông xả” và “chấp thủ” một cách ung dung, tự tại mà không sợ sai lầm, không sợ họa rơi vào địa ngục, không sợ họa làm thân chồn 500 kiếp.

oOo

Chúng ta ngày nay diễm phúc quá nên cũng có nhiều cái hại.

Thời đức Phật thiếu phương tiện thông tin, người học Phật chỉ học



theo lời Phật dạy. Dạy tới đâu học tới đó, hành tới đó. Thời đức Phật, Phật tử không thể hiểu được “không tức thị sắc sắc tức thị không” trước khi được Ngài giảng cho. Ngày nay hình như trẻ con cũng thuộc lòng câu đó. Thằng con 10 tuổi của tôi thỉnh thoảng lại dùng câu đó với tôi. Chúng ta hầu như biết tất cả kinh điển dành cho hàng lậu tận, dành cho hàng chư thiên, cho chư Bồ tát thứ thiệt. Tệ hơn nữa, chúng ta thân tứ đại sờ sờ mà ngỡ mình là Bồ tát thứ thiệt. Học kinh điển Bồ tát thứ thiệt. Hành hạnh Bồ tát thứ thiệt. Chúng ta bỏ khúc đầu để lấy khúc đuôi. Chúng ta còn cho đó là con đường đốn ngộ. Cùng nhau chạy theo và cùng cho rằng không cần đi lại con đường Phật đã đi. Chúng ta cùng nhau khui ông Phật có sẵn trong mình ra mà ít ai nghĩ rằng chẳng có ông Phật nào bên trong cả. Tất cả đều từ cát bụi mà lớn lên. Tất cả đều từ dã thú mà lớn lên. Tất cả đều cần trui rèn mà lớn lên. Tất cả đều có chất Phật, có Phật tánh, nhưng chất Phật hay Phật tánh ấy cần trường dưỡng, cần trui rèn, cần mài dũa, nếu không thì dã thú nghìn muôn triệu kiếp vẫn vĩnh viễn là dã thú. Hoặc vãi Phật tánh có hiển lộ thì vẫn bị vô minh dần dần che lấp nên mới nói vô minh che mắt chân tâm.

Đức Phật Thích Ca nếu không trải thân Bồ tát trong các cõi (để trường dưỡng ông Phật bên trong và mang theo ở các kiếp), nếu không học hành với ngoại đạo, nếu không sáu năm rèn luyện tâm đồng mãnh (để nhớ lại và đánh một cú chót để ông Phật qua quá trình trường dưỡng triệu kiếp đó được bật ra) thì làm gì có tuần lễ giác ngộ?

Chúng ta ngày nay hầu như giỏi hơn Phật. Chúng ta không muốn trải thân Bồ tát các cõi. Chúng ta không muốn học tập. Chúng ta không thêm mất sáu năm sương

gió thân chỉ còn bộ xương khô trong rừng rậm thâm sơn mà chỉ thích ngồi bồ đoàn máy sưởi với tràng phan và ăn chay với “cá kho tộ, bánh hỏi thịt nướng”. Chúng ta tìm con đường “fast food, instant noodles”.

Anh bạn của tôi cũng là một tay “biện tài vô ngại”, trong bữa tiệc ngày say đã tâm sự: “Ông Phật đã có sẵn trong tôi. Cần gì tụng kinh? Cần gì hành trì mệt sức? Một ngày đẹp trời búng tay một cái tâm tư lộ sáng, tôi sẽ thành Phật mà!”

Chúng ta chỉ muốn chờ một ngày chợt đến! Ngày ấy chúng ta sẽ buông dao xuống rồi thành Phật. Ngày ấy Phật A-di-đà đến gỡ con dao ra khỏi tay ta rồi đích thân rước về cõi Cực lạc, mặc kệ còn bao nhiêu Tham-Sân-Si, thích ưa, dục tưởng tồn đọng.

Tiểu thay ngày ấy không bao giờ đến.

Một lẽ đơn giản, chúng ta thích cầm con dao để bảo vệ cho quyền lợi của chính mình. Thích cầm con dao để xây dựng lâu đài cho chính mình. Hết cho cha cho mẹ, cho anh em, rồi cho con, cho cháu. Cho nên con dao vẫn vĩnh viễn nằm lại trong tay mà không bao giờ buông xuống được. Phật A-di-đà có đến, sau hỏi suy nghĩ chúng ta sẽ nói “No, sorry!” trong khi Ngài không thể cưỡng bức chúng ta về cõi tây phương Tịnh độ.

Một lẽ đơn giản, chúng ta đi vòng và bỏ mất khúc đầu. Chúng ta ưa “fast food, instant noodles”. Chúng ta còn cái để ưa và không ưa. Chúng ta không muốn ngồi chum lửa, bỏ công chất nước nấu nồi gạo tẻ thành cơm. Chúng ta tự trong cùng tận thâm tâm, tự trong cùng tận vi tế, chưa thật sự muốn buông bỏ con dao.

Vấn đề sẽ hoàn toàn khác đi nếu chúng ta chịu buông con dao. Dĩ

nhien là sẽ phải buông từ từ, mỗi ngày một chút thời gian để tập cho quen.

Chỉ có qua quá trình buông dao rồi có một ngày chúng ta sẽ hiểu ra rằng chúng ta không còn cần tới con dao mà vẫn có thể tồn tại, sống còn. Tồn tại, sống còn ngon lành hơn, thanh thoi hơn, an lạc hơn nhiều. Như một người nghiện thuốc rồi bỏ thuốc.

Chỉ có qua quá trình buông dao rồi có một ngày chúng ta sẽ hiểu ra rằng chúng ta không còn cần tới người tình, hôn nhân, vợ chồng con cái, gia đình mà vẫn có thể tồn tại, sống còn. Tồn tại, sống còn ngon lành hơn, thanh thoi hơn, an lạc hơn, trẻ đẹp hơn nhiều. Như một người nghiện thuốc rồi bỏ thuốc.

Chỉ có qua quá trình buông dao rồi có một ngày chúng ta sẽ hiểu ra rằng chúng ta không còn cần tới công danh, sự nghiệp, nhà lầu xe hơi tủ lạnh, tán thán, hoan hô, giận hờn, vui mừng, thương ghét,... nhưng vẫn có thể tồn tại, sống còn. Tồn tại, sống còn ngon lành hơn, thanh thoi hơn, an lạc hơn, nhẹ nhàng hơn nhiều. Như một người nghiện thuốc rồi bỏ thuốc.

Ngày ấy khi thân hoại mạng chung nếu muốn vào Niết bàn, chỉ cần khởi niệm Phật A-di-đà sẽ rước ngay, còn muốn ở lại trần gian thì tùy.

Hay thay! Mừng thay! Vui thay những người biết mình nghiện thuốc rồi bỏ thuốc. □

Minh Thông

